TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC KẠN** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2018/HSST
Ngày: 29/8/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN – TỈNH BẮC KẠN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Dương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Anh Tú.
2. Ông Lường Tuấn Nhã.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sơn – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Bà Bế Thị Trâm - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2018, tại hội trường xét xử của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn. Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2018/HSST ngày 27/7/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Hoàng Hữu Q (tên gọi khác: Không), sinh ngày 05/8/1979; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ 16, phường S, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 08/12; con ông Hoàng Hữu C (đã chết) và bà Khúc Thị B; có vợ là Trương Thị H và 02 con (con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2008); tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/11/2017 đến nay. Có mặt.

**** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan :***

Chị Trương Thị H, sinh năm 1986; trú tại : Tổ 16, phường S, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

**** Những người làm chứng:***

1. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1993; trú tại: Thôn K, xã Q, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1995; trú tại: Thôn K, xã Q, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

3. Anh Chu Văn Ph, sinh năm 1983; trú tại: Thôn K, xã Q, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

4. Anh Chu Phương Đ, sinh năm 1986; trú tại: Thôn K, xã H, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

5. Anh Nguyễn Tiến D (tức Nguyễn Viết H), sinh năm 1987; trú tại: Tổ 13, phường S, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 17/11/2017, tại đoạn đường Nguyễn Văn Tố thuộc thôn N, xã N1, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Kạn phát hiện bắt quả tang Hoàng Hữu Q có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra phát hiện và thu giữ tại vỉa hè cách chỗ để xe môtô nhãn hiệu DRAGON biển kiểm soát 20F7-xxxx của Q khoảng 01 mét có 02 gói nhỏ chứa chất bột màu trắng được để trong 01 vỏ mì tôm KOKOMY và được buộc bằng dây dứa màu đỏ bên ngoài (niêm phong vào phòng bì ký hiệu M1), thu giữ số tiền 1.170.000 đồng và 01 đăng ký xe môtô BKS 20F7-xxxx mang tên Ngô Quang H đựng trong ví màu đen để trong túi quần dài bên phải đằng sau Q đang mặc; 03 điện thoại di động để trong túi quần dài đằng trước bên trái Q đang mặc (gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NTT DOCOMO màu đen bên trong gắn sim Viettel số thuê bao 01673.878.xxx; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen bên trong gắn sim Vinaphone số thuê bao 0944.528.xxx và 01 điện thoại OPPO màu đen vàng bên trong có gắn sim Viettel số thuê bao 0987.519.xxx) và 01 xe môtô nhãn hiệu DRAGON màu nâu biển kiểm soát 20F7-xxxx và 01 chìa khóa xe.

Cùng ngày cơ quan công an đã tiến hàng khám xét nhà ở của Hoàng Hữu Q tại tổ 16, phường S, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn đã phát hiện và thu giữ 01 cân điện tử màu đen trên mặt cân có ghi chữ GHL-POCKET SCALE và số tiền 2.000.000 đ (hai triệu đồng).

Tiến hành cân riêng chất bột màu trắng thu giữ của Q có trọng lượng là 0,204 gam và niêm phong (phong bì ký hiệu M2).

Tại kết luận giám định số 01/KTHS-MT ngày 22/11/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Kạn đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu M2 gửi đến giám định là chất ma túy, loại hêrôin, có trọng lượng (khối lượng) là 0,204 gam.

Hoàng Hữu Q khai nhận: Do bản thân sử dụng chất ma túy nên thường xuyên mua ma túy về sử dụng. Ngày 12/11/2017, Q đã thuê xe taxi đi từ thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn đến thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên sau đó bắt xe ôm và nhờ người lái xe ôm (không biết rõ họ tên, địa chỉ) mua hộ 700.000 đồng ma túy loại hêrôin và 800.000 đồng ma túy đá, tại khu vực đường M, phường Ph, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên để về sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Số ma túy đá Q đã sử dụng hết cho bản thân, số ma túy loại hêrôin Q mang về chia thành nhiều gói nhỏ để bán kiếm lời. Đối với 02 gói chất bột màu trắng có trọng lượng 0,204 gam bị cơ quan công an thu giữ khi bị bắt quả tang là ma túy loại hêrôin của Q, mục đích Q tàng trữ để đem đi bán cho Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn H1 do trước đó khoảng 16 giờ ngày 17/11/2017, H1 đã dùng số điện thoại di động có số thuê bao 0983.973.xxx của H1 gọi vào số thuê bao 0987.519.474 của Q để hỏi mua 02 gói ma túy và được Q hẹn gặp ở đoạn đường Nguyễn Văn T gần khu vực quán cà phê Đ thuộc thôn N, xã N1, thành phố Bắc

Kạn, tỉnh Bắc Kạn để trao đổi mua bán nhưng chưa kịp bán thì bị Công an phát hiện và bắt giữ.

Ngoài ra Hoàng Hữu Q còn thừa nhận và tự khai ra trước đó đã bán ma túy 03 lần, cụ thể như sau:

Lần 1. Khoảng 14 giờ 00 phút 14/11/2017, Q đã gặp Chu Phương Đ tại quán cà phê Đ thuộc thôn N, xã N1, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn. Tại đây Đ đã hỏi mua 01 gói ma túy và Q đã đồng ý bán cho Đới 01 gói ma túy loại hêrôin với giá 100.000 đồng.

Lần 2. Khoảng 13 giờ ngày 16/11/2017, khi Q đang ở nhà Nguyễn Tiến D (tên gọi khác Nguyễn Viết H) thuộc tổ 13, phường S, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn thì có Nguyễn Văn H gọi điện thoại từ số thuê bao 0972.088.xxx vào số điện thoại 0987.519.xxx của Q để hỏi mua ma túy, Q đồng ý và hẹn H đến nhà D. Một lúc, sau Nguyễn Văn H cùng Nguyễn Văn H1 và Chu Văn Ph đến nhà D, tại đây H đưa cho Q số tiền 400.000 đồng do H, H1 và Ph cùng góp, Q cầm tiền sau đó đi ra chỗ để xe môtô biển kiểm soát 20F7-xxxx của Q trước cửa nhà D lấy ma túy giấu ở xe, rồi quay vào đưa cho H 02 gói ma túy loại hêrôin. Sau khi mua được ma túy H có hỏi D về việc xin sử dụng ma túy tại nhà D và được D đồng ý và D xin sử dụng ma túy cùng, nhưng vì số lượng ma túy ít không đủ cho 04 người sử dụng nên H và D đã to tiếng với nhau. Thấy vậy, Q đã đưa thêm cho H 01 gói ma túy để H, Dũng, H1, Ph cùng nhau sử dụng tại buồng ngủ nhà D.

Lần 3. Khoảng 14 giờ 30 ngày 17/11/2017, khi Q đang ở quán cà phê Đ thì H sử dụng số điện thoại 0983.973.xxx của H1 gọi vào số điện thoại 0987.519.xxx của Q để hỏi mua 02 gói ma túy, Q đồng ý và hẹn gặp H tại đoạn đường Nguyễn Văn T cách quán cà phê Đ khoảng 100 mét. Sau đó Q lấy 02 ma túy loại hêrôin mang theo trong người cho vào 01 vỏ gói mỳ tôm Q nhặt tại quán Đ rồi đi xe môtô biển kiểm soát 20F7-xxxx của Q đến chỗ hẹn. Đến nơi, Q vứt vỏ gói mỳ tôm bên trong có chứa 02 gói ma túy xuống vỉa hè gần chỗ Q đứng đợi H, một lúc sau H cùng H1 đi đến gặp Q tại chỗ hẹn và mỗi người đưa cho Q số tiền 200.000 đồng (tổng cộng 400.000 đồng), Q cầm tiền và chỉ tay vào vỏ gói mỳ tôm bên trong có chứa 02 gói ma túy trước đó Q đã vứt trên vỉa hè để cho H và H1 đến lấy. Sau đó Q đi về quán cà phê Đ còn H và H1 nhặt 02 gói ma túy chia nhau sử dụng.

Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai của Chu Phương Đ, Nguyễn Tiến D, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn H1 và Chu Văn Ph. Tại cơ quan điều tra Đ, Hành, Ph, H đều khai nhận đã được mua ma túy với Q, D khai nhận được chứng kiến việc Q bán ma túy. Lời khai của các đối tượng trên phù hợp với lời khai của Q và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 15/CT-VKSTPBK ngày 25/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố đối với Hoàng Hữu Q về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Điều luật có nội dung:

"1. *Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.*

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm :

a) ..... ;

b) Phạm tội nhiều lần".

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Hữu Q phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 194; điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo từ 07 đến 08 năm tù,

Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ký hiệu T01; 01 phong bì niêm phong ký hiệu M3; 01 sim điện thoại có số thuê bao 0987.519.xxx. Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu NTT DOCOMO màu đen bên trong gắn sim điện thoại có số thuê bao 01673.878.xxx và 01 điện thoại nhãn hiệu NOKIA màu đen bên trong gắn sim điện thoại có số thuê bao 0944.528.xxx. Tịch thu, hóa giá sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại OPPO màu đen vàng; 01 cân điện tử màu đen trên mặt cân có ghi chữ GHL-POCKET SCALE; 01 môtô nhãn hiệu DRAGON màu nâu đã qua sử dụng biển kiểm soát 20F7-xxxx kèm theo xe là 01 giấy đăng ký xe môtô, xe máy số A0089730 mang tên Ngô Quang H và 01 chìa khóa xe mô tô. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 900.000 đồng của bị cáo do bán ma túy mà có. Tạm giữ của bị cáo số tiền 270.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Về án phí buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận việc truy tố, xét xử bị cáo là không oan, đúng người, đúng tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về hành vi bị truy tố của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Hữu Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo thống nhất với các lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có cơ sở khẳng định:

Do bản thân sử dụng chất ma túy nên bị cáo Hoàng Hữu Q đã mua ma túy về sử dụng và bán lại cho nhiều đối tượng nghiện để kiếm lời, cụ thể trong các ngày 14, 16 và 17 tháng 11 năm 2017, Hoàng Hữu Q bán trái phép chất ma túy 04 lần thu được số tiền là 900.000 đồng, cụ thể :

Lần 1. Khoảng 14 giờ 00 phút 14/11/2017, Q đã bán cho Chu Phương Đ 01 gói ma túy (hêrôin) với giá 100.000 đồng tại quán cà phê Đ thuộc thôn N, xã N1, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

Lần 2. Khoảng 13 giờ ngày 16/11/2017, Q đã bán cho Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn H1 và Chu Văn Ph 02 gói ma túy (hêrôin) với giá 400.000 đồng tại nhà Nguyễn Tiến D thuộc tổ 13, phường S, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

Lần 3. Khoảng 14 giờ 30 ngày 17/11/2017, Q bán cho Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn H1 02 gói ma túy (hêrôin) với giá 400.000 đồng tại vỉa hè đường Nguyễn Văn T cách quán cà phê Đ thuộc thôn N, xã N1, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn khoảng 100 mét.

Lần 4. Khoảng 17 giờ ngày 17/11/2017, tại vỉa hè đường Nguyễn Văn T gần quán cà phê Đ thuộc thôn N, xã N1, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn, Q đang chuẩn bị bán cho Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn H1 02 gói ma túy (hêrôin) thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của Hoàng Hữu Q đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự. Do vậy, việc truy tố, xét xử bị cáo về tội "Mua bán trái phép ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương, vì vậy cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Không phải chịu tình tiết tăng nặng và được hưởng tình tiết giảm nhẹ là: Người phạm tội tự thú và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có bà nội Nguyễn Thị B là Bà mẹ Việt Nam anh hùng, bố đẻ ông Hoàng Hữu C là người được hưởng trợ cấp đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học theo quy định tại điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung "Phạt tiền" theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu T01 ngoài phong bì ghi mẫu hoàn trả vụ Hoàng Hữu Q – Mua bán trái phép chất ma túy có 03 chữ ký không đọc được, 02 dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Kạn; 01 phong bì niêm phong ký hiệu M3 có chữ ký giáp lai của Hoàng Hữu Q và những người tham gia niêm phong, 02 dấu tròn của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn tất cả không có giá trị tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu NTT DOCOMO màu đen bên trong gắn sim điện thoại có số thuê bao 01673.878.xxx; 01 điện thoại nhãn hiệu NOKIA màu đen bên trong gắn sim điện thoại có số thuê bao 0944.528.xxx là tài sản của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo, tuy nhiên tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

- 01 điện thoại OPPO màu đen vàng bên trong có gắn sim điện thoại có số thuê bao 0987.519.xxx là tài sản của bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, nên cần tịch thu, hóa giá sung quỹ Nhà nước đối với điện thoại, còn chiếc sim do không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 cân điện tử màu đen trên mặt cân có ghi chữ GHL-POCKET SCALE là tài sản của bị cáo sử dụng vào mục đích cân lại ma túy nên cần tịch thu, hóa giá sung quỹ Nhà nước.

- 01 xe môtô nhãn hiệu DRAGON màu nâu đã qua sử dụng biển kiểm soát 20F7-xxxx đây là tài sản của bị cáo sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu, hóa giá sung quỹ Nhà nước kèm theo xe là 01 giấy đăng ký xe môtô, xe máy số A0089730 mang tên Ngô Quang H, sinh năm 1960, nơi thường trú : M, T, thành phố Thái Nguyên, nhãn hiệu DRAGON, loại xe nữ ; màu sơn nâu, số máy LC150FM#01031320; biển kiểm soát 20F7-xxxx do công an tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 26/7/2001 và 01 chìa khóa xe môtô.

- Số tiền 1.170.000 đồng thu trên người của bị cáo, trong đó có 900.000 đồng là tiền bán ma túy mà có nên cần tịch sung quỹ Nhà nước. Số còn lại 270.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo, tuy nhiên tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

- Số tiền 2.000.000 đồng thu giữ tại nhà bị cáo là tiền của chị Trương Thị Hóa (vợ bị cáo) do lao động mà có, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên ngày 16/01/2018 Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Hóa là đúng quy định của pháp luật.

Về nguồn gốc số ma túy Quý khai đã nhờ một người đàn ông làm nghề xe ôm mua hộ tại khu vực đường Minh Cầu, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, do Quý không biết họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để xác minh, làm rõ.

Đối với hành vi cho Nguyễn Văn Hân, Nguyễn Văn Hành và Chu Văn Phán sử dụng trái phép chất ma túy và cùng sử dụng trái phép chất ma túy với Hân, Hành, Phán của Nguyễn Tiến Dũng tại nhà riêng của Dũng vào ngày 16/11/2017, cơ quan điều tra không xử lý trong vụ án này.

Đối với Nguyễn Văn Hân, Nguyễn Văn Hành và Chu Văn Phán, Chu Phương Đới là những người đã mua ma túy của Hoàng Hữu Quý để sử dụng, nhưng hành vi chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ cho công an nơi cư trú để quản lý người nghiện theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố bị cáo Hoàng Hữu Q phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

* Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 194; o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Hoàng Hữu Q 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 17/11/2017.

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Hoàng Hữu Q 5.000.000đ (Năm triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ký hiệu T01 ngoài phong bì ghi mẫu hoàn trả vụ Hoàng Hữu Q – Mua bán trái phép chất ma túy có 03 chữ ký không đọc được, 02 dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Kạn; 01 phong bì niêm phong ký hiệu M3 có chữ ký giáp lai của Hoàng Hữu Q và những người tham gia niêm phong, 02 dấu tròn của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn; 01 sim điện thoại có số thuê bao 0987.519.xxx bên trong điện thoại OPPO.

- Tạm giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NTT DOCOMO màu đen bên trong gắn sim điện thoại có số thuê bao 01673.878.xxx; 01 điện thoại nhãn hiệu NOKIA màu đen bên trong gắn sim điện thoại có số thuê bao 0944.528.xxx để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

- Tịch thu, hóa giá sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại OPPO màu đen vàng ; 01 cân điện tử màu đen trên mặt cân có ghi chữ GHL-POCKET SCALE; 01 xe môtô nhãn hiệu DRAGON màu nâu đã qua sử dụng biển kiểm soát 20F7-xxxx kèm theo xe là 01 giấy đăng ký xe môtô, xe máy số A0089730 mang tên Ngô Quang H, sinh năm 1960, nơi thường trú : M, T, thành phố Thái Nguyên, nhãn hiệu DRAGON, loại xe nữ ; màu sơn nâu, số máy LC150FM#01031320; biển kiểm soát 20F7-xxxx do công an tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 26/7/2001 và 01 chìa khóa xe môtô.

- Số tiền 1.170.000đ (một triệu, một trăm bảy mươi nghìn đồng):

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 900.000đ (chín trăm nghìn đồng).

Số còn lại 270.000đ (hai trăm bảy mươi nghìn đồng) tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận ngày 22/8/2018 và 24/8/2018 giữa Công an thành phố Bắc Kạn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn.

* Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Hoàng Hữu Q phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh ;
- VKSND thành phố;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an thành phố;
- Chi cục THADS thành phố;
- Sở tư pháp;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Dương